TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG XUYÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/DS-ST
Ngày: 19/4/2022
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Hậu

2. Ông Võ Thanh Tân

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 37/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 01 năm 2022 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2022/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2022/QĐST-DS ngày 30 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT,

Địa chỉ trụ sở: Số B-C NKKN, phường VTS, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D; Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Minh S; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT - Chi nhánh An Giang.

Người được ủy quyền lại: Ông Phạm Thái B, sinh năm 1980; Chức vụ: Phó phòng giao dịch LX - Chi nhánh An Giang. Theo Giấy ủy quyền ngày 01/01/2022 . Có đơn xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ chi nhánh: Số D THĐ, phường MQ, thành phố LX, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Bà Tiêu Đặng Tuyết M, sinh năm 1988; Vắng mặt

Cư trú: Số E LCU, khu đô thị SM BK, khóm BK, phường BK, thành phố LX, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 26/02/2020 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT – Chi nhánh An Giang – Phòng giao dịch LX và bà Tiêu Đặng Tuyết M có ký kết Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số LD2005700745. Theo đó Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT cho bà M vay số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), mục đích vay: tiêu dùng, ngày đáo hạn: 25/02/2022, lãi suất 24%/năm, phương thức trả nợ: lãi hàng tháng và vốn hàng tháng.

Từ khi nhận nợ đến cuối tháng 8/2020 bà M đã thanh toán được số tiền 16.912.533đ, trong đó: vốn là 12.309.000đ và lãi là 4.603.533đ.

Ngân hàng đã nhiều lần làm việc với bà M nhưng không có kết quả. Nay Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT yêu cầu bà M phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT (do Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT – Chi nhánh An Giang đại diện nhận) tổng số tiền 61.688.748đ, trong đó: vốn 37.691.000đ, lãi tạm tính đến ngày 19/4/2022 là 23.997.748đ và tiền lãi tiếp tục phát sinh theo Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số LD2005700745 ngày 26 tháng 02 năm 2020 đã ký.

Bị đơn bà Tiêu Đặng Tuyết M không có văn bản trình bày ý kiến gửi Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; không tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; không tham dự phiên tòa do Tòa án triệu tập.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 61.688.748, trong đó: vốn 37.691.000đ, lãi tạm tính đến ngày 19/4/2022 là 23.997.748đ và tiền lãi tiếp tục phát sinh theo Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số LD2005700745 ngày 26 tháng 02 năm 2020 đã ký.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp giữa Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT (Ngân hàng) và bà Tiêu Đặng Tuyết M là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bà M đăng ký hộ khẩu thường trú tại thành phố LX nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý là đúng thẩm quyền.

[2] Về thủ tục tố tụng:

[2.1] Bà M đăng ký hộ khẩu thường trú tại số E LCU, khu đô thị SM BK, khóm BK, phường BK, thành phố LX, tỉnh An Giang. Ngân hàng đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú của bà M theo hợp đồng, bà M thay đổi nơi cư trú mà không thông báo cho người khởi kiện biết về nơi cư trú mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40 và điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật dân sự năm 2015, đây được coi là trường hợp cố tình giấu địa chỉ. Bà M được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà M.

[2.2] Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT do bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ: Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho ông Trần M S - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT - Chi nhánh An Giang (theo Giấy ủy quyền số 3161/2021/GUQ-PL ngày 27/12/2021). Ông Trần Minh S ủy quyền cho ông Phạm Thái B – Chức vụ: Phó Phòng giao dịch Long Xuyên – Chi nhánh An Giang (theo Giấy ủy quyền ngày 01/01/2022). Thủ tục ủy quyền này phù hợp với quy định pháp luật nên ông Bình tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn theo quy định tại các Điều 85, Điều 86 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT – Chi nhánh An Giang – Phòng giao dịch Long Xuyên và bà Tiêu Đặng Tuyết M ký kết Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số LD2005700745 ngày 26 tháng 02 năm 2020 với nội dung: Ngân hàng cho bà M vay số tiền 50.000.000đ, mục đích vay: tiêu dùng, ngày đáo hạn: 25/02/2022, lãi suất 24%/năm, phương thức trả nợ: lãi hàng tháng và vốn hàng tháng. Sau khi ký hợp đồng vay, bà M đã thanh toán cho Ngân hàng được số tiền 16.912.533đ, trong đó: vốn là 12.309.000đ và lãi là 4.603.533đ.

[3.2] Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT yêu cầu bà M có trách nhiệm trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 61.688.748đ, trong đó: vốn 37.691.000đ, lãi tạm tính đến ngày 19/4/2022 là 23.997.748đ (lãi trong hạn 15.942.988đ, lãi quá hạn 7.563.327đ, lãi phạt quá hạn 491.433đ). Đồng thời yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số LD2005700745 ngày 26 tháng 02 năm 2020 đã ký.

Hội đồng xét xử xét, hợp đồng vay giữa Ngân hàng và bà M được xác lập trên cơ sở tự nguyện, hình thức và nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật nên hợp đồng này có giá trị pháp lý. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, phía bà M đã không thực hiện nghĩa vụ trả vốn, lãi suất đúng hạn là vi phạm nghĩa vụ của bên vay. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự, khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bà M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228, Điều 266 ; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự;

- Khoản 16 Điều 4; khoản 2 Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT.

Buộc bà Tiêu Đặng Tuyết M có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT (do Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT – Chi nhánh An Giang đại diện nhận) tổng số tiền là 61.688.748đ, trong đó: vốn 37.691.000đ, lãi tạm tính đến ngày 19/4/2022 là 23.997.748đ (lãi trong hạn 15.942.988đ, lãi quá hạn 7.563.327đ, lãi phạt quá hạn 491.433đ).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (19/4/2022) bà Tiêu Đặng Tuyết M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số LD2005700745 ngày 26 tháng 02 năm 2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Tiêu Đặng Tuyết M có trách nhiệm nộp 3.084.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT (do Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT – Chi nhánh An Giang đại diện nhận) được nhận lại 1.360.000 đồng tiền

tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000927 ngày 20/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên.

[3] Về quyền kháng cáo:

Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bà Tiêu Đặng Tuyết M được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TPLX;
- TAND tỉnh An Giang;
- THADS TPLX;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Lan